

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ PHÚ THỌ
TỈNH PHÚ THỌ

Số: 108/2019/QĐST - HNGĐ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Thị xã Phú Thọ, ngày 22 tháng 11 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 153/2019/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 10 năm 2019, giữa:

Nguyên đơn: Anh **Nguyễn Thanh B** - sinh năm 1981

Trú tại: Tổ 1, khu 1 phường T, thành phố H, tỉnh Q.

Bị đơn: Chị **Phùng Thị N** - sinh năm 1987

Trú tại: SN 29, tổ 15 phố P, phường P, thị xã P, tỉnh P.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 11 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 11 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Thanh B và chị Phùng Thị N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Thanh B và chị Phùng Thị N thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh B và chị N đều xác định không có, không đề nghị giải quyết, nên tòa án không đặt ra giải quyết.

- Về tài sản chung, công nợ, công sức: Anh B và chị N đều xác định không có gì, không đề nghị giải quyết, nên tòa án không đặt ra giải quyết.

- Về án phí: Anh Nguyễn Thanh B tự nguyện nộp 150.000đ (Một trăm năm

mười nghìn đồng) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002338 ngày 29 tháng 10 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Phú Thọ. Hoàn trả lại cho anh B 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- *Đương sự;*
- *VKSND thị xã;*
- *Chi cục THADS thị xã;*
- *UBND p.Phong Châu;*
- *Lưu hồ sơ vụ án;*
- *Lưu văn phòng.*

THẨM PHÁN

(ĐÃ KÝ)

Trần Hưng Thủy